|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG  **TRUNG TÂM Y TẾ BẢO LÂM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 180 /KH-TTYT | *Bảo Lâm, ngày 16 tháng 6 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn Huyện Bảo Lâm đợt 2 năm 2021**

Căn cứ Kế hoạch 1009/SYT-NVY ngày 11/6/2021 của Sở y tế tỉnh Lâm Đồng về việc “Triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lâm, đợt 2 năm 2021”;

Căn cứ công văn 621/PBVX-KSBT ngày 11/6/2021 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng về việc “ phân bổ vắc xin phòng COVID-19, bơm kim tiêm và hộp an toàn”;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/06/2021 về công tác phòng chống dịch COVID-19 của chính phủ;

Trung tâm y tế huyện Bảo Lâm xây dựng kế hoạch triển khai tiêm phòng vắc xin COVID-19 trên địa bàn huyện Bảo Lâm đợt 2 năm 2021 cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Chủ động phòng COVID-19 cho lực lượng tuyến đầu tham gia phòng, chống dịch trên địa bàn huyện Bảo Lâm bằng tiêm ngừa vắc xin COVID-19 theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- 100% đối tượng đã tiêm mũi 1 được tiêm mũi 2 vắc xin phòng COVID-19;

- 95% Đối tượng nguy cơ từ mức cao nhất đến các mức kế tiếp được tiêm chủng mũi 1 vắc xin phòng COVID-19 trong giới hạn 75 lọ vắc xin đã được phân bổ;

- Đảm bảo an toàn và đúng quy định của BYT khi thực hiện tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng.

**II. THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG TIÊM PHÒNG COVID-19**

**1.Thời gian:**

- Tiêm mũi 1 từ ngày:22/23/24/25/6/2021

- Tiêm mũi 2 cho các đối tượng đã tiêm mũi 1: 7/8/9/07/2021

**2. Đối tượng thực hiện tiêm vắc xin phòng COVID-19 mũi 1 trên địa bàn Huyện Bảo Lâm:**

**- Đối tượng tiêm mũi 1:** 879 đối tượng có danh sách bao gồm: Ban chỉ đạo, Ban QLDA Bauxit-Nhôm LĐ, Công ty TNHH một thành viên Nhôm Lâm Đồng, Công ty TNHH Nhật Quang (hợp đồng vận chuyển với công ty nhôm LĐ) Công ty TNHH Vườn Tre (hợp đồng vận chuyển với công ty nhôm LĐ), lực lượng quân đội, nhân viên y tế , tổ COVID cộng đồng, UBND huyện, xã, cơ quan hành chính; (phụ lục đính kèm 01).

**- Đối tượng tiêm mũi 2:** 778 đối tượng có danh sách bao gồm: Nhân viên y tế, y tế thôn bản, BCĐ phòng chống dịch cấp huyện, xã.(phụ lục đính kèm 02).

**III.PHẠM VI THỰC HIỆN, SỐ ĐIỂM TIÊM VÀ PHƯƠNG THỨC TRIỂN KHAI.**

**1. Phạm vi thực hiện:** Trên địa bàn Huyện Bảo Lâm.

**2. Số điểm tiêm:** 15 điểm tiêm ( Phân công nhiệm vụ phụ lục 03)

**3. Phương thức triển khai:** Thực hiện tiêm chủng theo hình thức chiến dịch tại các cở sở tiêm chủng cố định trên địa bàn Huyện.

(có lịch kèm theo phụ lục số 04)

**3.1 Các hoạt động triển khai trước tiêm chủng:**

**3.1.1. Điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm chủng:**

- 02 Phòng khám đa khoa khu vực, 12 trạm y tế: lập danh sách cho các đối tượng tiêm mũi 1 đợt 2 theo đối tượng đã nêu trên; rà soát lại danh sách các đối tượng đã tiêm mũi 1,... gửi giấy mời cho đối tượng được tiêm vắc xin COVID-19 trước khi tiêm 01 ngày.

- Phòng KHNV Trung tâm y tế rà soát danh sách của viên chức các khoa, phòng thuộc trung tâm y tế và thông báo lịch tiêm mũi 1 và mũi 2 cho các đối tượng. Rà soát danh sách BCĐ phòng chống dịch COVID-19 Huyện Bảo Lâm, phối hợp phòng y tế bổ sung đầy đủ các thông tin theo quy định và gửi giấy mời đến đối tượng được tiêm trước 01 ngày.

+ Các đơn vị thực hiện tiêm chủng đảm bảo nhập liệu đầy đủ thông tin các đối tượng dự kiến tiêm chủng, danh sách dự phòng tiêm (khoảng 20-30% số đối tượng chính thức);

- Khoa YTDP: Tổng hợp lại danh sách đối tượng đủ điều kiện tiêm vắc xin COVID-19 để tham mưu điều chỉnh kế hoạch trước khi thực hiện tiêm.

***Chú ý:*** *Các điểm tiêm thực hiện tiêm chủng đảm bảo nhập liệu đầy đủ thông tin các đối tượng tiêm mũi 1; danh sách các đối tượng dự kiến kiêm mũi 2 và phầm mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử tại địa chỉ* [*http://hssk.kcb.vn*](http://hssk.kcb.vn) *ít nhất trước 5 ngày tổ chức buổi tiêm chủng và lập kế hoạch tiêm chủng tại phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử tại địa chỉ* [*http://hssk.kcb.vn*](http://hssk.kcb.vn) *( 02 phòng khám ĐKKV; 12 trạm y tế; Phòng kế hoạch nghiệp vụ)*

**3.1.2 Phân công nhiệm vụ**

- Phòng KHNV:

+ Tham mưu quyết định thành lập 02 đội cấp cứu lưu động, phục vụ cho công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19, thực hiện đơn nguyên điều trị (tối thiểu 05 giường) tại Trung tâm y tế;

+ Tham mưu quyết định thành lập các điểm tiêm, đội tiêm tại các điểm tiêm theo kế hoạch;

+ Tham mưu quyết định các đoàn kiểm tra, giám sát tiêm chủng phòng COVID-19 tại các điểm tiêm;

+ Hướng dẫn, sắp xếp các đối tượng đến tiêm chủng theo đúng quy định về giãn cách phòng chống COVID-19;

- Phòng TCHC:

+ Bố trí xe để thực hiện công tác tiêm chủng và cấp cứu lưu động theo kế hoạch;

+ Chuẩn bị và bố trí 02 bàn tiếp đón, 02 bàn khám phân loại, 02 bàn tiêm, 02 bàn theo dõi phản ứng sau tiêm, ghế ngỗi chờ trước và sau tiêm.

- Khoa dược, vật tư y tế: Chuẩn bị dây truyền lạnh, hòm lạnh, bình tích lạnh để nhận, cấp phát vắc xin, vật tư y tế để phục vụ công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 theo kế hoạch, cử 02 dược sĩ theo 02 đoàn để cấp phát, bảo quản và phối hợp với điểm tiêm quyết toán vật tư, vắc xin phòng COVID-19 sau khi kết thúc đợt tiêm.(Phân bổ vắc xin theo phụ lục 05 đính kèm)

- Phòng Điều dưỡng:

+ Hướng dẫn thu gom, phân loại và xử lý rác thải trong quá trình tiêm chủng;

+ Chuẩn bị 02 hộp thuốc chống shock;

+ Dự trù thuốc Adrenaline và bơm kim tiêm;

+ Quyết toán thuốc, vật tư tại điểm tiêm Trung tâm y tế.

- Khoa YTDP:

+Tham mưu xây dựng kế hoạch, dự trù, phân bổ vật tư y tế, vắc xin phòng COVID-19;

+Phân công viên chức của khoa thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các điểm tiêm trước và trong tiêm vắc xin phòng COVID-19 theo quyết định;

+Tổng hợp và báo cáo về Ban giám đốc, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh hàng ngày và kết thúc đợt tiêm vắc xin phòng COVID-19;

+ Tham mưu công tác in ấn biểu mẫu, giấy mời, phối hợp tổ truyền thông in ấn tài liệu truyền thông phụ kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Phòng kế toán tài vụ; nghiên cứu các văn bản pháp quy tham mưu cho Giám đốc bố trí kinh phí phục vụ kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại đơn vị.

- Phòng khám khu vực và trạm y tế chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch tiêm phòng COVID-19 đợt 2 được sự phê duyệt của UBND xã, thị trấn và bố trí điểm tiêm, vận động đối tượng tiêm, thực hiện tiêm vắc xin cho các đối tượng trên địa bàn quản lý, theo dõi sức khỏe đối tượng tiêm 30 phút sau tiêm trại tram y tế, PKĐKKV và 07 ngày sau tiêm, báo cáo kịp thời các trường hợp bị phản ứng hoặc các dấu hiệu bất thường về TTYT để được hỗ trợ chuyên môn kịp thời. Đảm bảo an toàn sức khỏe cho các đối tượng sau tiêm vắc xin phòng COVID-19.

**3.2Cơ sở vật chất tại các điểm tiêm, trang thiết bị, nhân lực, tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng.**

**3.2.1 Cơ sở vật chất tại các điểm tiêm:**

- Bố trí điểm tiêm chủng theo quy tắc 1 chiều, đảm bảo có khu vực chờ trước tiêm chủng; khu vực sàng lọc, tư vấn; phòng tiêm chủng và theo dõi và xử trí tai biến sau tiêm chủng 30 phút đảm bảo thông thoáng, đủ ghế ngồi và giữ khoảng cách giữa các đối tượng được tiêm chủng, nhân viên y tế;

- Đảm bảo hệ thống máy tính, mạng Internet tại các điểm tiêm chủng để thực hiện nhập dữ liệu trong buổi tiêm chủng.

**3.2.2 Trang thiết bị:**

- Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêm chủng, phương tiện xử trí cấp cứu tại chỗ và phương án cụ thể để hỗ trợ cấp cứu trong trường hợp cần thiết;

- Có bồn rửa tay, xà phòng hoặc dung dịch rửa tay nhanh;

- Các bề mặt thường xuyên tiếp xúc phải được vệ sinh bằng các biện pháp thích hợp;

- Các tài liệu chuyên môn theo quy định; áp phích, tờ rơi hướng dẫn các bước thực hiện tiêm chủng, lịch tiêm chủng,theo dõi, chăm sóc xử lý sự cố bất lợi sau tiêm chủng để các bộ y tế, đối tượng tiêm chủng có thể đọc, xem được.

**3.2.3 Nhân lực:**

Mỗi điểm tiêm đảm bảo tối thiểu 04 người/ bàn tiêm

**3.3.3 Tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng:**

- Việc tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng thực hiện cần tuân thủ theo đúng các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

- Sử dụng trang thiết bị, vật tư trong tiêm chủng thường xuyên để tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin COVID-19 tại các đơn vị:

+ Khoa dược-vật tư y tế Trung tâm y tế Bảo Lâm chuẩn bị vắc xin, vật tư phụ vụ cho công tác tiêm chủng (theo lịch).

Lưu ý: Việc vận chuyển vắc xin phải được thực hiện bởi các bộ được đào tạo hướng dẫn bảo quản vắc xin, trong quá trình vận chuyển bảo quản vắc xin tại các đơn vị phải có thiết bị theo dõi nhiệt độ;

-Số lượng vắc xin, vật tư tiêm chủng nhập kho và xuất kho tại tất cả các đơn vị sẽ được ghi và theo dõi qua số quản lý xuất, nhập vắc xin kèm theo biên bản bàn giao theo quy định.

**4. Các bước thực hiện tiêm chủng:**

***Bước 1:***Tiếp nhận và phân loại đối tượng đến tiêm chủng tại nơi tiếp đón;

Hướng dẫn đối tượng tiêm chủng thực hiện khai báo y tế điện tử hoặc khai báo y tế bằng giấy; phát khẩu trang cho đối tượng tiêm chủng (nếu đối tượng không mang); đo thân nhiệt cho đối tượng tiêm chủng.

**Bước 2:** Cung cấp phiếu đồng ý tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo mẫu ( Phụ lục 06) để người được tiêm chủng đọc, điền thông tin và ký nếu đồng ý tiêm chủng. Hướng dẫn người được tiêm chủng nhập các thông tin trên phần mềm Sổ sức khỏe điện tử trên điện thoại của người được tiêm chủng ( nếu có).

**Bước 3:** Khám sàng lọc đối tượng trước khi tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định 1624/QĐĐ-BYT ngày 18/3/2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của AstraZeneca (mẫu phụ lục 07). Tư vấn cho đối tượng tiêm chủng về lợi ích của việc sử dụng vắc xin và giải thích những phản ứng có thể gặp sau tiêm chủng. Tư vấn các thông tin về theo dõi sau tiêm chủng. Tư vấn các thông tin về theo dõi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. Thông báo các phản ứng sau tiêm bằng phầm mềm Sổ sức khỏe điện tử.

**Bước 4:** Thực hiện tiêm chủng theo đúng chỉ định, bảo đảm an toàn theo quy định tại Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế.

-Danh sách đối tượng tiêm vắc xin COVID-19 (lập file excel theo mẫu tại phụ lục 08) và nhập đầy đủ vào phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử tại địa chỉ <http://hssk.kcb.vn>

- In phiếu chứng nhận tiêm chủng có mã QR code trên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử cho các đối tượng đã tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo quy định và mẫu của bộ y tế (mẫu p

hiếu đã được BYT thiết kế sẵn trên hệ thống phần mềm) và ***theo công văn số 542/KSBT ngày 24/5/2021 về việc triển khai phần mềm sổ sức khỏe điện tử phục vụ tiêm chủng vắc xin COVID-19 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng (mẫu giấy A4- màu xanh dương).***

**5. Tổ chức đảm bảo cho việc xử trí phản ứng sau tiêm và thu gom rác thải.**

5.1 Để phòng phản ứng phản vệ có thể xảy ra khi tiêm vắc xin phòng COVID-19, yêu cầu tất cả các bàn tiêm chủng thực hiện đầy đủ những mục như sau:

**+ Chuẩn bị sẵn 01 bơm tiêm có chưa dung dịch Adrenaline 1mg/ml ( rút sẵn 1ml thuốc Adrenaline 1mg/1ml vào bơm tiêm gắn kim, đậy kín kim tiêm bằng nắp)**

**+ Khi thấy một trong các dấu hiệu của phản vệ ( khó thở, vật vã, phù nhanh, mạch nhanh nhỏ, đau quặn bụng, ỉa chảy...) tiêm ngay ½ mg Adrenaline tiêm bắp (ưu tiên mặt trước bắp đùi) sau đó theo dõi và xử trí theo Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ ban hành kèm theo thông tư số 51/2017/TT-BYT;**

**5.2 Thu gom rác thải:**

- Thu gom, lưu trữ, vận chuyển, xử lý chất thải:Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch 58/2015/TTLT-BYT-BTNM ngày 31/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế; Công văn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế - Bộ y tế về việc Hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. ( đã được tập huấn).

**6. Công tác giám sát các điểm tiêm vắc xin COVID-19:**

- Giám sát chung: Bs Đỗ Phú Lương Giám đốc TTYT Bảo Lâm;

- Giám sát các điểm tiêm: BS Nguyễn Văn Hải P. Giám đốc tổ trưởng, 07 viên chức Khoa YTDP được phân công theo lịch;

+ Giám sát trước chiến dịch: đánh giá công tác chuẩn bị, bao gồm kế hoạch chiến dịch, lập danh sách đối tượng;

+ Giám sát trong chiến dịch: giám sát công tác tổ chức buổi tiêm chủng an toàn.

- BS Nguyễn Đình Hoan P. Giám đốc phụ trách công tác điều trị, cấp cứu lưu động khi có phản ứng nặng xảy ra, chỉ đạo, bố trí, sắp xếp đơn nguyên điều trị (phòng, giường, trang thiết bị và nhân lực)

**IV. CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG**

**1.Nội dung truyền thông:**

- Các công tác triển khai tiêm phòng COVID-19;

- Diễn biến tình hình dịch COVID-19 tại Việt Nam, tỉnh Lâm Đồng và Huyện Bảo Lâm.

**2.Các hoạt động:**

- Xây dựng thông điệp truyền thông phù hợp với tình hình địa phương;

- Tổ chức truyền thông tại cộng động;

- Phối hợp với đài truyền thanh truyền hình tuyên truyền về sử dụng vắc xin phòng covid-19.

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**Tổng kinh phí dự kiến: 35.885.000 đồng (Ba mươi lăm triệu, tám trăm tám mươi lăm ngàn đồng chẵn) cụ thể:**

In ấn, cấp phát biểu mẫu điều tra danh sách các đối tượng. (kinh phí dự kiến tại đơn vị)

Giấy khai báo y tế: 2500 tờ x 500 đồng/ tờ = 1.250.000 đồng

Giấy mời tiêm chủng: 2500 tờ x 500 đồng/ tờ = 1.250.000 đồng

Phiếu khám sàng lọc: 2500 tờ x 500 đồng/ tờ = 1.250.000 đồng

Phiếu đồng ý tiêm vắc xin: 2500 tờ x 500 đồng/ tờ = 1.250.000 đồng

Giấy xác nhận đã tiêm vắc xin: 2500 tờ x 1.500 đồng/ tờ = 3.750.000 đồng

**Tổng cộng: 8.750.000 đồng**

**(Số tiền bằng chữ: Tám triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng)**

Phụ cấp với cán bộ trực tiếp tiêm vắc xin phòng COVID 19: Thực hiện theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/06/2021 của Chính phủ

Đợt 1 : 778 mũi x 7.500 đồng/ liều = 5.835.000 đồng

Đợt 2: 1776 mũi x 7.500 đồng/ liều = 13.320.000 đồng

**19.155.000 đồng**

**(Tối đa không quá 150.000 đồng/ người/ ngày)**

**(Số tiền bằng chữ: mười chín triệu, một năm mươi lăm ngàn đồng chẵn)**

Bơm kim tiêm 1ml và Adrenaline 1ml tại các điểm tiêm ( kinh phí dự kiến tại đơn vị)

Bơm tiêm 1ml: 40 cái x 2000đ/ cái = 80.000 đồng

Adrenaline1ml: 40 ống x 10.000đ/ ống = 400.000 đồng

**480.000 đồng**

**(Số tiền bằng chữ: bốn trăm tám mươi ngàn đồng chẵn)**

Băng rôn tuyên truyền cho chiến dịch tiêm Phòng COVID-19 ( kinh phí dự kiến tại đơn vị)

Băng rôn: 15 cái x 500.000 đ/ cái = 7.500.000 đồng

**(Số tiền bằng chữ: Bảy triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn)**

Công tác phí giám sát, xăng xe, vật tư y tế tiêu hao, dung dịch xát khuẩn, khẩu trang y tế,…. Thực hiện theo quy định hiện hành (lấy nguồn kinh phí phòng chống dịch)

**IV. KIẾN NGHỊ:**

**1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC) Lâm Đồng:**

**-** Cung cấp đầy đủ, kịp thời vắc xin, vật tư trang thiết bị phục vụ công tác tiêm vắc xin COVID-19 tại huyện Bảo Lâm theo dự trù;

**-** Hỗ trợ giám sát, hướng dẫn triển khai tiêm vắc xin COVID-19 cho tuyến huyện, xã/thị trấn tại các điểm tiêm.

**2. UBND huyện - Ban chỉ đạo PCD huyện**

- Chỉ đạo các BCĐ phòng chống dịch COVID-19xã,thị trấn thực hiện tốt kế hoạch tiêm vắc xin COVID – 19 đạt tỉ lệ theo mục tiêu;

- Chỉ đạo cho các Ban ngành đoàn thể xã, thị trấn hỗ trợ để thực hiện kế hoạch tiêm chủng COVID-19 đợt 2 năm 2021

- Chỉ đạo Trung tâm VH-TT phối hợp với TTYT thực hiện công tác tuyên truyền về tiêm vắc xin cho các đối tượng được lực lượng tuyến đầu phòng chống dịch COVID-19 tại huyện Bảo Lâm;

**3. Phòng y tế huyện**

-Tham mưu cho Ban chỉ đạo PCD COVID-19 huyện chỉ đạo BCĐ phòng chống dịch xã/ thị trấn thực hiên kế hoạch tiêm vắc xin COVID – 19 trên địa bàn huyện;

- Phối hợp với các phòng ban Huyện lập danh sách, gửi thư mời chocác đối tượng tiêm vắc xin phòng COVID-19 (theo mẫu);

- Phân công cán bộ phòng y tế tham gia công tác giám sát việc thực hiện kế hoạch tiêm chủng.

**4.UBND - BCĐ PCD COVID-19 xã/ thị trấn**

Chỉ đạo các ban ngành đoàn thể,phòng khám đa khoa, trạm y tế và các thành viên BCĐ thực hiện tốt kế hoạch tiêm vắc xin COVID-19 đợt 2 tại đơn vị mình.

Trên đây là kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 2 năm 2021 của Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm. Kính mong quý cấp quan tâm, chỉ đạo, hỗ trợ. Đề nghị các đơn vị trực thuộc Trung tâm y tế nghiêm túc thực hiện để hoạt động tiêm vắc xin COVID -19 đợt 2 đạt hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

**-**Sở y tế Lâm Đồng; (b/c) **GIÁM ĐỐC**

- Trung tâm KSBT (CDC) tỉnh; (b/c) (đã ký)

- UBND Huyện Bảo Lâm; (b/c)

- Phòng Y tế; (p/h)

- TT-VH; (p/h)

- BCĐ các xã, tt;(ph/th)

- Ban Giám Đốc;(c/đ) - Các đơn vị trực thuộc TTYT;(t/h) Đỗ Phú Lương

- Lưu: VT, CT.

**PHÊ DUYỆT CỦA TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PCD COVID-19**

**HUYỆN BẢO LÂM**

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Nhi

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHỤ LỤC 01** | | | | | | | | | | | | |
| **BẢNG TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG TIÊM VẮC XIN COVID-19 MŨI 1 ĐỢT 2 NĂM 2021** | | | | | | | | | | | | |
| **Tỉnh Lâm Đồng Huyện Bảo Lâm** | | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **STT** | **Đơn vị** | **Ban chỉ đạo** | **Ban quản lý dự án bauxit-Nhôm LĐ** | **Công ty 1 thành viên Nhôm LĐ** | **Công ty vận tải Nhật Quang** | **Công ty vận tải Vườn tre** | **Quân đội** | **Nhân viên y tế** | **Tổ covid cộng đồng** | **UBND huyện, xã, cơ quan hành chính** | **Tổng số** | **Ghi chú (dự phòng)** |
| 1 | Trung tâm Y tế | 0 | 17 | 92 | 12 | 10 | 3 | 10 | 0 | 0 | **144** | 12 |
| 2 | BCĐ Huyện | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 96 | **96** | 12 |
| 3 | Lộc Thắng | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 72 | 24 | **96** | 12 |
| 4 | Lộc Ngãi | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 64 | 8 | **72** | 12 |
| 5 | Lộc Bắc | 10 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 | **12** | 0 |
| 6 | Lộc Bảo | 6 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 15 | 3 | **24** | 0 |
| 7 | Lộc Lâm | 4 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 8 | **12** | 0 |
| 8 | Lộc Phú | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 21 | 3 | **24** | 0 |
| 9 | B' Lá | 4 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 14 | 6 | **24** | 0 |
| 10 | Lộc Đức | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 20 | 16 | **36** | 0 |
| 11 | Lộc An | 35 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 33 | 28 | **96** | 12 |
| 12 | Tân Lạc | 7 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 7 | 22 | **36** | 0 |
| 13 | Lộc Nam | 10 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 56 | 6 | **72** | 12 |
| 14 | Lộc Thành | 20 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 52 | 24 | **96** | 12 |
| 15 | Lộc Tân | 5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 12 | 7 | **24** | 0 |
| 16 | Lộc Quảng | 4 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 24 | 8 | **36** | 0 |
| **Tổng cộng** | | **105** | **17** | **92** | **12** | **10** | **3** | **10** | **390** | **261** | **900** | **84** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHỤ LỤC 02** | | | | | | | | |
| **BẢNG TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG TIÊM VẮC XIN COVID-19 MŨI 2 ĐỢT 1 NĂM 2021** | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **STT** | **Đơn vị** | **BCĐ** | **Cán bộ y tế** | **Y tế thôn bản + CTVDS** | **Lực lượng quân đội + công an** | **Hoãn tiêm tại xã, thị trấn** | **Tổng số** | **Ghi chú** |
| 1 | Trung tâm Y tế | 0 | 86 | 0 | 10 | 53 | **149** |  |
| 2 | BCĐ Huyện | 41 | 0 | 0 | 0 | 0 | **42** |  |
| 3 | Lộc Thắng | 42 | 5 | 25 | 0 | 0 | **72** |  |
| 4 | Lộc Ngãi | 28 | 6 | 26 | 0 | 0 | **60** |  |
| 5 | Lộc Bắc | 16 | 5 | 17 | 0 | 0 | **38** |  |
| 6 | Lộc Bảo | 16 | 5 | 13 | 0 | 0 | **34** |  |
| 7 | Lộc Lâm | 18 | 0 | 6 | 0 | 0 | **24** |  |
| 8 | Lộc Phú | 19 | 5 | 12 | 0 | 0 | **36** |  |
| 9 | B' Lá | 25 | 1 | 10 | 0 | 0 | **36** |  |
| 10 | Lộc Đức | 23 | 6 | 18 | 0 | 0 | **47** |  |
| 11 | Lộc An | 13 | 8 | 27 | 0 | 0 | **48** |  |
| 12 | Tân Lạc | 13 | 3 | 8 | 0 | 0 | **24** |  |
| 13 | Lộc Nam | 22 | 5 | 17 | 0 | 0 | **44** |  |
| 14 | Lộc Thành | 23 | 10 | 19 | 0 | 0 | **52** |  |
| 15 | Lộc Tân | 21 | 3 | 12 | 0 | 0 | **36** |  |
| 16 | Lộc Quảng | 17 | 6 | 11 | 2 | 0 | **36** |  |
| **Tổng cộng** | | **337** | **154** | **221** | **12** | **53** | **778** |  |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHỤ LỤC 03** | | | | | | |
| **PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ ĐIỂM TIÊM** | | | | | | |
| **STT** | **Điểm tiêm** | **Người tham gia thực hiện** | | | | |
| **Tiếp đón, khai báo y tế, tư vấn** | **Khám sàng lọc** | **Thực hiện tiêm** | **TD sau tiêm, cấp giấy chứng nhận** | **Nhập HSSK** |
| 1 | Lộc Bắc | Lê Thị Hồng | Ka Liên | Lê Thị Bích Hường | Hoàng Minh Trải | Ka Liên |
| 2 | Lộc Bảo | Nguyễn Thị Trang | Njan Nhung | Võ Thị Tỉnh | Nguyễn Thị Nhẫn | Ka Nghĩa |
| 3 | Lộc Lâm | Ka Nhiều | Njan Châu | Ka Thủy | Hoàng Thị Hạnh | Phạm Thị Phượng |
| 4 | Lộc Phú | Nguyễn Thị Thanh Hương | Ka Tuyết | Trần Thị Tiến | Cao Thị lệ Hường | Ka Tuyết |
| 5 | Lộc Thành | Đặng Thị Thủy | Nguyễn Vĩnh Phúc | Dương Thị Thu Hiền | Trần Thị Long Vân | Trần Tuấn Anh |
| 6 | Lộc Nam | Lưu Thị Hòe | Ka My - Bùi Văn Lộc | Nguyễn Thị Trang | Nguyễn Thị Thu Chung | Lưu Thị Hiện |
| 7 | B Lá | Nguyễn Thị Phụng | K' Tuyến-Phan Văn Phong | Ka Phượng | Trần Thị Tình | Ka Phượng |
| 8 | Lộc Thắng | Nguyễn Thị Huyền- Nguyễn Thị Thắm | Hoàng Thị Thoa | Nguyễn Thị Thu | Nguyễn Thị Thu Hà | Ka Rẻoh |
| 9 | Lộc Ngãi | Nguyễn Thị Mỹ Bình | Hoàng Thị Thoa | Phạm Thị Tuyết Mai | Phạm Thị Mai | Nguyễn Thị Mẫn |
| 10 | Lộc Đức | Ka Nhẫn | Đinh Thị Kim Duyên | Đinh Thị Kiều Văn | Phan Thị Thúy | Vũ Thị Tuyến |
| 11 | Lộc An | Đoàn Xuân Vận- Ka Kiều | Ka Bin | Dương Thị Tuyết | H'Yên Ê ban | Nguyễn Thị Tuyết Nhung |
| 12 | Tân Lạc | Nguyễn Thị Kim Dung | Ka Dối | Quách Thị Hạnh Ly | Mai Thị Huế | Ka Ês |
| 13 | Lộc Tân | Ka B Rố | Ka Hiền | Ka Hà | Ka Hwýs Tam Bou | Nguyễn Thị Quyên |
| 14 | Lộc Quảng | Mai Thị Phượng | Ka Ris | Đồng Thị Quyên | Hồ Thị Kim Hoa | Nguyễn Thị Thơ |
| 15 | TTYT Bảo Lâm | Phan Thị Lệ Xuân- Mông Thị Điệp | Nguyễn Vĩnh Phúc | Nguyễn Thị Thu | Vũ Thị Thanh Nga | Nguyễn Minh Thảo |
| Đặng Thị Vân- Nguyễn Thị Kim Anh | Hoàng Thị Thoa | Phạm Thị Tuyết Mai | Phạm Thị Thu Hằng | Nguyễn Đức Chi |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHỤ LỤC 04** | | | | | |
| **BẢNG PHÂN CÔNG LỊCH TIÊM , GIÁM SÁT ĐIỂM TIÊM MŨI 2 ĐỢT 1** | | | | | |
| **Giờ tiêm** | **Điểm tiêm** | **Số đối tượng tiêm** | **Người chịu trách nhiệm vắc xin, vật tư** | **Lái xe** | **Người giám sát** |
| **Ngày 07/07/2021** | | | | | |
| 8h-11h | Lộc Bắc | 38 | Nguyễn Văn Thắng | Vũ Văn Cường | Tăng Thị Phượng Phan Thị Tâm Nguyễn Đức Hiền |
| 8h-11h | Lộc Bảo | 34 |
| 14h - 16h | Lộc Lâm | 24 | Tăng Thị Phượng Phan Thị Tâm Nguyễn Đức Hiền |
| 14h - 16h | Lộc Phú | 36 |
| 8h-11h 30 | Lộc Thành | 52 | Nguyễn Thị Trang | Phan Văn Tâm | Trần Chí Công  Nguyễn Thanh Phúc Nguyễn Thị Hoài Thương |
| 13h30 - 16h | Lộc Nam | 44 |
| **Ngày 08/07/2021** | | | | | |
| 8h-10h | B Lá | 36 | Nguyễn Văn Thắng | Vũ Văn Cường | Nguyễn Thị Hoài Thương |
| 8h - 11h | Lộc Thắng | 72 | Trần Chí Công  Tăng Thị Phượng |
| 14h-16h | Lộc Ngãi | 60 | Nguyễn Thị Hoài Thương Nguyễn Đức Hiền |
| 8h-10h | Lộc Đức | 47 | Nguyễn Thị Trang | Phan Văn Tâm | Phan Thị Tâm |
| 8h - 10h | Lộc An | 48 | Nguyễn Thanh Phúc Nguyễn Đức Hiền |
| 13h30 -16h | Tân Lạc | 24 | Nguyễn Đức Hiền Nguyễn Thanh Phúc |
| **Ngày 09/07/2021** | | | | | |
| 8h- 11h | Lộc Tân | 36 | Nguyễn Văn Thắng | Vũ Văn Cường | Trần Chí Công  Tăng Thị Phượng |
| 8h-11h | Lộc Quảng | 36 | Nguyễn Thanh Phúc Nguyễn Đức Hiền |
| **Điểm tiêm tại TTYT ngày 09/07/2021** | | | | | |
| 8h-9h | BCĐ Huyện | 50 | Nguyễn Thị Trang | Phan Văn Tâm | Đỗ Phú Lương  Nguyễn Văn Hải  Nguyễn Đình Hoan |
| 9h-10h30 | Đối tượng tiêm tuyến xã | 50 |
| 13h30-14h | Đối tượng tiêm tuyến xã | 13 |
| 14h-15h | Quân đội | 13 |
| 15h-17h | Các khoa phòng tại TTYT | 65 |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHỤ LỤC 04** | | | | | |
| **BẢNG PHÂN CÔNG LỊCH TIÊM , GIÁM SÁT ĐIỂM TIÊM MŨI 1 ĐỢT 2** | | | | | |
| **Giờ tiêm** | **Điểm tiêm** | **Số đối tượng tiêm** | **Người chịu trách nhiệm vắc xin, vật tư** | **Lái xe** | **Người giám sát** |
| **Ngày 22/06/2021** | | | | | |
| 8h-10h | Lộc Bắc | 12 | Nguyễn Văn Thắng | Vũ Văn Cường | Tăng Thị Phượng Phan Thị Tâm Nguyễn Đức Hiền |
| 8h-11h | Lộc Bảo | 24 |
| 14h - 16h | Lộc Lâm | 12 | Tăng Thị Phượng Phan Thị Tâm Nguyễn Đức Hiền |
| 14h - 16h | Lộc Phú | 24 |
| 8h-11h 30 | Lộc Thành | 96 | Nguyễn Thị Trang | Phan Văn Tâm | Trần Chí Công  Nguyễn Thanh Phúc |
| 13h30 - 17h | Lộc Nam | 72 |
| **Ngày 23/06/2021** | | | | | |
| 13h 30- 16h | Lộc Tân | 24 | Nguyễn Văn Thắng | Vũ Văn Cường | Trần Chí Công  Tăng Thị Phượng |
| 13h 30- 16h | Lộc Quảng | 36 | Nguyễn Thanh Phúc Nguyễn Đức Hiền |
| **Điểm tiêm tại TTYT ngày 23/06/2021** | | | | | |
| 8h-11h | Khối ủy ban hành chính | 96 | Nguyễn Thị Trang | Phan Văn Tâm | Đỗ Phú Lương  Nguyễn Văn Hải  Nguyễn Đình Hoan |
| 13-14h | Công ty vận tải Vườn tre | 10 |
| 14-14h30 | Quân đội | 3 |
| 14h30-16h | TTYT | 10 |
| **Ngày 24/06/2021** | | | | | |
| 8h-10h | B Lá | 24 | Nguyễn Văn Thắng | Vũ Văn Cường | Nguyễn Thị Hoài Thương |
| 8h - 12h | Lộc Thắng | 96 | Trần Chí Công  Tăng Thị Phượng |
| 14h- 17h | Lộc Ngãi | 72 | Nguyễn Thị Hoài Thương Nguyễn Đức Hiền |
| 8h-10h | Lộc Đức | 36 | Nguyễn Thị Trang | Phan Văn Tâm | Phan Thịn Tâm |
| 8h - 12h | Lộc An | 96 | Nguyễn Thanh Phúc Nguyễn Đức Hiền |
| 13h -14h | Tân Lạc | 36 | Nguyễn Đức Hiền Nguyễn Thanh Phúc |
| **Điểm tiêm tại TTYT ngày 24/06/2021** | | | | | |
| 8h-11h | Công ty 1 thành viên Nhôm LĐ | 92 | Nguyễn Văn Thắng | Vũ Văn Cường | Đỗ Phú Lương  Nguyễn Văn Hải  Nguyễn Đình Hoan |
| 14h-15h | Ban Quản lý dự án bauxit nhôm LĐ | 17 |
| 15h-16h | Công ty vận tải Nhật Quang | 12 |
| **Ngày 25/06/2021** | | | | | |
| 8h-11h | TTYT | TIÊM VÉT | Nguyễn Thị Trang | Phan Văn Tâm | Đỗ Phú Lương  Nguyễn Văn Hải  Nguyễn Đình Hoan |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHỤ LỤC 05** | | | | | |
| **DỰ KIẾN PHÂN BỔ VẮC XIN, VẬT TƯ MŨI 1 ĐỢT 2** | | | | | |
| **TT** | **Đơn vị** | **Tổng số đối tượng tiêm** | **Số lọ vắc xin** | **Số Bơm kim tiêm** | **Hộp an toàn** |
| 1 | Lộc Bắc | 12 | 1 | 13 | 1 |
| 2 | Lộc Bảo | 24 | 2 | 26 | 1 |
| 3 | Lộc Lâm | 12 | 1 | 13 | 1 |
| 4 | Lộc Phú | 24 | 2 | 26 | 1 |
| 5 | Lộc Thành | 96 | 8 | 100 | 1 |
| 6 | Lộc Nam | 72 | 6 | 74 | 1 |
| 7 | B Lá | 24 | 2 | 26 | 1 |
| 8 | Lộc Thắng | 96 | 8 | 98 | 1 |
| 9 | Lộc Ngãi | 72 | 6 | 86 | 1 |
| 10 | Lộc Đức | 36 | 3 | 50 | 1 |
| 11 | Lộc An | 96 | 8 | 100 | 1 |
| 12 | Tân Lạc | 36 | 3 | 38 | 1 |
| 13 | Lộc Tân | 24 | 2 | 26 | 1 |
| 14 | Lộc Quảng | 36 | 3 | 38 | 1 |
| 16 | TTYT Bảo Lâm | 240 | 20 | 244 | 3 |
| **Tổng cộng** | | **900** | **75** | **958** | **17** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHỤ LỤC 05** | | | | | |
| **DỰ KIẾN PHÂN BỔ VẮC XIN, VẬT TƯ MŨI 2 ĐỢT 1** | | | | | |
| **TT** | **Đơn vị** | **Tổng số đối tượng tiêm** | **Số Lọ vắc xin** | **Số Bơm kim tiêm** | **Hộp an toàn** |
| 1 | Trung tâm y tế | 191 | 18 | 194 | 2 |
| 2 | Lộc Bắc | 38 | 4 | 40 | 1 |
| 3 | Lộc Bảo | 34 | 3 | 36 | 1 |
| 4 | Lộc Lâm | 24 | 2 | 26 | 1 |
| 5 | Lộc Phú | 36 | 4 | 38 | 1 |
| 6 | Lộc Thắng | 72 | 7 | 74 | 1 |
| 7 | Lộc Ngãi | 60 | 6 | 62 | 1 |
| 8 | Lộc An | 48 | 5 | 50 | 1 |
| 9 | Lộc Đức | 47 | 4 | 50 | 1 |
| 10 | Lộc Thành | 52 | 5 | 54 | 1 |
| 11 | Lộc Nam | 44 | 4 | 46 | 1 |
| 12 | Lộc Tân | 36 | 3 | 38 | 1 |
| 13 | Lộc Quảng | 36 | 3 | 38 | 1 |
| 14 | Tân Lạc | 24 | 2 | 26 | 1 |
| 15 | B’ Lá | 36 | 3 | 38 | 1 |
| **Tổng cộng** | | **778** | **73** | **810** | **16** |

**Phụ lục 06**

**PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19**

1. Tiêm chủng vắc xin là biện pháp phòng bệnh hiệu quả, tuy nhiên vắc xin phòng COVID-19 có thể không phòng được bệnh hoàn toàn. Người được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đủ liều có thể phòng được bệnh hoặc giảm mức độ nặng nếu mắc COVID-19. Sau khi được tiêm vắc xin phòng COVID-19 cần thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K phòng, chống dịch COVID- 19.
2. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 có thể gây ra một số biểu hiện tại chỗ tiêm hoặc toàn thân như sưng, đau chỗ tiêm, nhức đầu, buồn nôn, sốt, đau cơ….hoặc tai biến nặng sau tiêmchủng.
3. Khi có triệu chứng bất thường về sức khỏe, người được tiêm chủng cần liên hệ với cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, khám và điều trị kịpthời.

Sau khi đã đọc các thông tin nêu trên, tôi đã hiểu về các nguy cơ và:

Đồng ý tiêmchủng☐ Không đồng ý tiêm chủng☐

Họ tên người được tiêm chủng:.........................................................................

Số điện thoại: ..............................................

............,ngày......tháng năm202…

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**Phụ lục 07**

**CƠ SỞ TIÊM CHỦNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**……………………….. Độc lập – tự do – hạnh phúc**

**PHIẾU SÀNG LỌC TRƯỚC TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19**

Họ và tên:…………………………………………..……………………Nam□Nữ □

Ngàysinh……………….………………….........................................................................

Nghề nghiệp: *(Ghi theo nhóm đối tượng của Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021)*

....................................................................................................................................………….

Đơn vị công tác:..........................................................................................................................

Địa chỉ: .......................................................................Số điện thoại:...........................................

1. **Sànglọc:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Bệnh cấp tính đang mắc | Không □ | Có □ |
| 2. Tiền sử dị ứng (ghi rõ): ………………………………………… | Không □ | Có □ |
| 3. Tiền sử phản vệ từ độ 2 trở lên với bất kỳ tác nhân nào | Không □ | Có □ |
| 4. Tiền sử tiêm vắc xin khác trong vòng 14 ngày qua | Không □ | Có □ |
| 5. Tiền sử bị COVID-19 trong vòng 6 tháng | Không □ | Có □ |
| 6. Tiền sử điều trị huyết tương từ người đã được điều trị khỏi COVID-19 hoặc Immonoglobulin trong vòng 90 ngày | Không □ | Có □ |
| 7. Tiền sử duy giảm miễn dịch, ung thư, cắt lách, đang dung thuốc ức chế miễn dịch, corticoid liều cao (tương đương hoặc hơn 2mg  prednisolone/kg/ngày trong ít nhất 7 ngày) | Không □ | Có □ |
| 8. Tiền sử rối loạn đông máu/cầm máu hoặc đang dung thuốc chống đông | Không □ | Có □ |
| 9. Đang mang thai, phụ nữ đang nuôi con bằng sữa mẹ | Không □ | Có □ |
| 1. Bất thường dấu hiệu sống (ghirõ)    * Nhiệtđộ: độ C    * Mạch lần/phút    * Huyết áp: mmHg    * Nhịp thở: ………..lần/phút; SpO2: % (nếucó) | Không □ | Có □ |
| 11. Dấu hiệu bất thường khi nghe timphổi | Không □ | Có □ |
| 12. Rối loạn trigiác | Không □ | Có □ |

1. **Kếtluận:**

**- Đủ điều kiện tiêm chủng ngay** (Tất cả đều **KHÔNG** có điểmbấtthường) □

* Chống chỉ định tiêm chủng vắc xin cùng loại (Khi **CÓ** điểm bất thường tạimục 3) □
* Trì hoãn tiêm chủng (Khi **CÓ** bất kỳ một điểm bất thường tạimục1;4;5;6;7;8;9) □
* Chuyển tiêm chủng và theo dõi tại bệnh viện (Khi **CÓ** tại cácmục2;10;11;12) □

- Đề nghị chuyển đến:………………………………………………….…………………

- Lý do:……………………………………………………………………………………

*Hồi……….giờ…..phút,ngày….tháng năm 2021*

**Người thực hiện sàng lọc**

(ký, ghi rõ họ và tên)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Phụ lục: 08*** | | | | | | | | | | | |  |  |  |  |  |
| **DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG TIÊM VẮC XIN COVID-19** | | | | | | | | | | | | |  |  |  |  |
| **Tỉnh Lâm Đồng Huyện Bảo Lâm** | | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Trạm y tế, PKĐK/ khoa phòng:** | | | | | | **Điểm tiêm................** | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **TT** | **Họ tên (3)** | **Ngày tháng năm sinh** | **Tuổi** | **Giới** | **Mã Nhóm đối tượng ưu tiên ( Đánh số từ 1-10)** | **Đơn vị công tác** | **Số điện thoại \*** | **Số CMT/ CCCD\*** | **Số thẻ BHYT \*** | **Địa chỉ nơi ở hiện nay \*** | | | | **Ngày tiêm mũi 1** | **Ngày tiêm mũi 2** | **GHI CHÚ** |
| **Số nhà/tổ** | **Xã/ phường** | **Huyện** | **Tỉnh** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **\*: BẮT BUỘC PHẢI ĐIỀN** | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Mã nhóm đối tượng ưu tiên: (1) Lực lượng tuyến đầu phòng chống dịch; (2) Nhân viên,cán bộ ngoại giao của Việt Nam được cử đi nước ngoài: hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh; (3) Người cung cấp dịch vụ thiết yếu: hàng không, vận tải, du lịch, cung cấp dịch vụ điện, nước…; (4) Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; người làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính thường xuyên tiếp xúc với nhiều người; (5) Người mắc các bệnh mạn tính, người trên 65 tuổi; (6) Người sinh sống tại các vùng có dịch; (7) Người nghèo, các đối tượng chính sách xã hội; (8) Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi công tác, học tập, lao động ở nước ngoài; (9) Các đối tượng khác do Bộ Y tế quyết định căn cứ yêu cầu phòng chống dịch; (10) Nhóm khác, ghi rõ……….. | | | | | | | | | | | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Người lập danh sách** | | |  |  | **Phụ Trách khoa/ Trưởng Trạm** | | | | |  | **UBND xã/ thị trấn** | | | |  |  |